

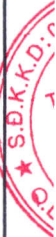
# TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CTCP

Địa chỉ: Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội

Mã số thuế: **0100101308**

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2014



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: 2014

## I. Thông tin chung:

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Tổng Công ty May 10-CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0100101308
- Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng)
- Địa chỉ : Sài đồng – Long Biên – Hà nội
- Số điện thoại : ( 04) 3 8276 923
- Số fax : ( 04) 3 8276 925
- Website : www.garco10.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có) : GARCO10

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

- Năm 1946: Thành lập các xưởng may quân trang ở chiến khu Việt Bắc
- Năm 1961: Đổi tên thành Xí nghiệp May 10 trực thuộc Bộ công nghiệp nhẹ.
- Năm 1992: Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty May 10.
- Năm 2005: Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty cổ phần May 10.
- Ngày 26/3/2010: Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Tổng công ty May 10 – Công ty cổ phần.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Chủ yếu sản xuất và gia công xuất khẩu hàng may mặc. Các loại hình kinh doanh khác như Siêu thị, Khách sạn chiếm tỷ lệ doanh thu chưa đến 10% so với ngành nghề SXKD chính.
- Địa bàn kinh doanh: Trong nước và xuất khẩu.

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

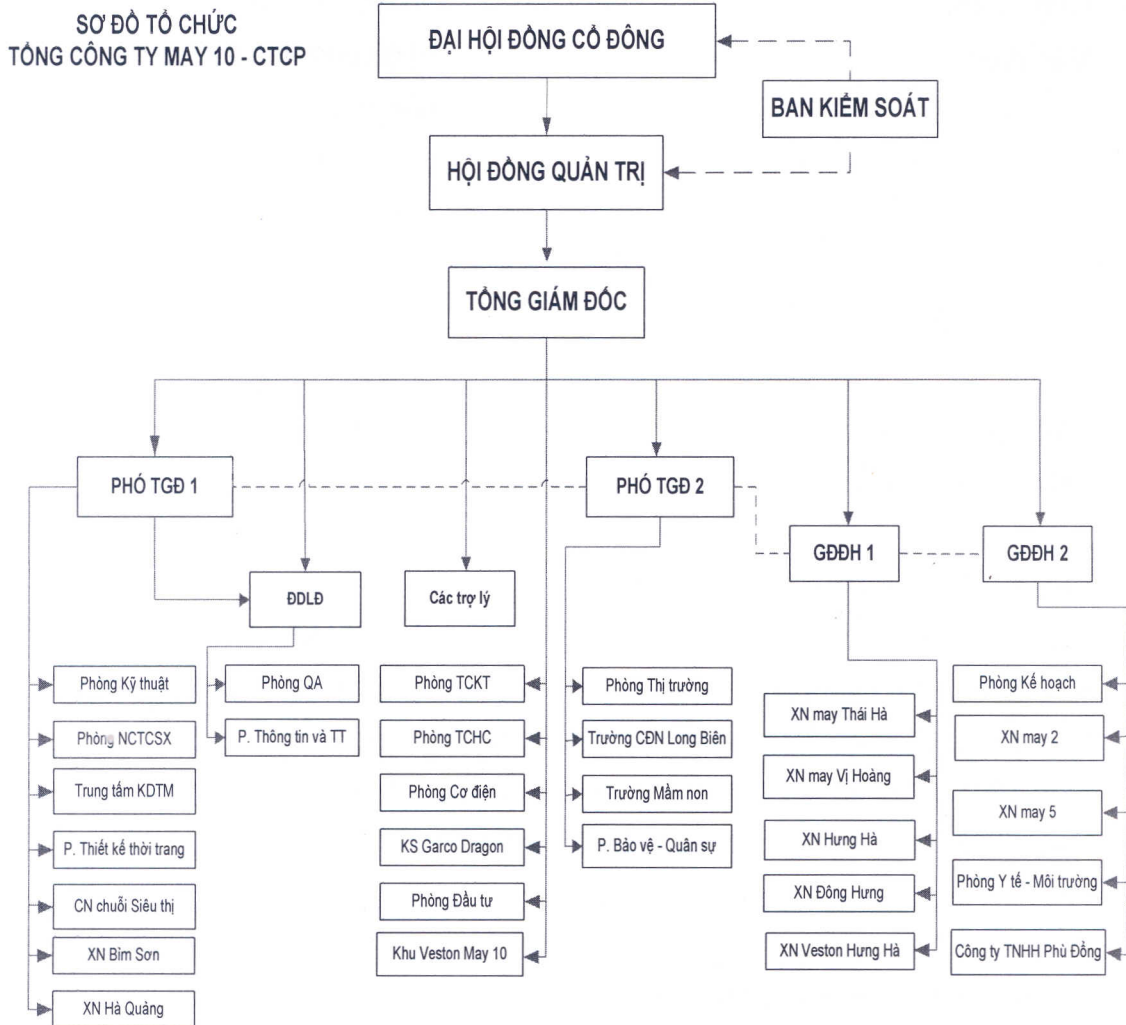
#### 4.1 Cơ cấu quản lý điều hành của Tổng Công ty

- + Mô hình quản trị:

Tổng công ty May 10 được chuyển đổi từ Công ty nhà nước sang Công ty cổ phần, hiện cổ đông Nhà nước (Tập đoàn dệt may Việt Nam) nắm giữ 35,51% vốn điều lệ. Mô hình quản trị của Công ty như sau: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kiểm soát nội bộ, các phòng nghiệp vụ, các chi nhánh tại các địa phương.

+ Cơ cấu bộ máy quản lý:

Kể từ ngày thành lập cho đến nay, Tổng công ty May 10 - CTCP đã xây dựng và hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý:



#### 4.2. Danh sách công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên công ty	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty trách nhiệm hữu hạn May Phù Đổng Địa chỉ: Liên đoàn lao động huyện Gia Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc xuất khẩu	1.097.321.861	60,97



## **5. Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
- + Trở thành doanh nghiệp đứng đầu trong sản xuất và gia công hàng may mặc xuất khẩu.
- + Mở rộng thị trường bán lẻ nội địa, tăng doanh thu hàng nội địa đến năm 2015 lên 30-40% tổng doanh thu.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Mở rộng qui mô phát triển của TCT, mở rộng thêm các ngành nghề kinh doanh và tập trung công tác nghiên cứu phát triển công nghệ Dệt may, công tác thiết kế, trình diễn thời trang đến năm 2020.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, cạnh tranh chất lượng lao động bình đẳng. Luôn quan tâm đến công tác xã hội, hoàn thành tốt các chỉ tiêu nộp ngân sách và tăng trưởng hàng năm. Tập trung công tác đào tạo, nâng cao chất lượng lao động, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng kịp thời nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong dài hạn.

## **6. Các rủi ro:**

Tổng công ty chịu ảnh hưởng nhiều khi chính sách kinh tế thế giới và trong nước thay đổi như: chính sách lương, bảo hiểm, chính sách tỷ giá, lãi suất...ngoài ra việc dịch chuyển cơ cấu lao động trong các ngành kinh tế cũng ảnh hưởng nhiều đến nguồn nhân lực của Tổng công ty.

- Nguyên phụ liệu chính (vải) chủ yếu nhập khẩu từ nước ngoài (Trung Quốc) làm cho doanh nghiệp chưa chủ động nguồn hàng.

- Lao động biến động thường xuyên với tỉ lệ cao làm cho công tác sản xuất thiếu tính ổn định.

- Các chính sách về thuế, lao động, tiền lương ... thay đổi thường xuyên làm tăng chi phí của doanh nghiệp.

- Chi phí đầu vào tăng cao (điện, xăng dầu, than, vận chuyển ...) làm giảm hiệu quả SXKD của doanh nghiệp.

- Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp may mặc ngày càng diễn ra gay gắt.

- Sự mất giá của đồng EURO so với đồng USD làm cho việc xuất khẩu vào thị trường EU gặp nhiều khó khăn. Chính sách kiểm soát chi tiêu của 1 số nước EU càng làm giảm khả năng xuất khẩu vào thị trường này. Khả năng giảm hoặc hủy đơn hàng của thị trường EU là rất lớn, nguy cơ thiếu việc làm và giảm giá trong năm 2015 sẽ ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Tổng công ty.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

a. Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2014:

10/11/2014  
C/M/B

TT	Nội dung	ĐVT	KH 2014	TH 2014	TH/KH 2014
01	Doanh thu	Tỷ đồng	2.015,00	2.344,15	1,16
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	45,00	51,55	1,15
03	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/ng/tháng	5.800	6.041	1,04
04	Lao động	Người	7.500	7.684	1,02

+ Phân tích kết quả hoạt động SXKD năm 2014:

- Tổng doanh thu đạt 2.344,15 tỷ đồng, tăng 16,33% so với kế hoạch và tăng 26,02% so với năm 2013
- Lợi nhuận đạt 51,55 tỷ đồng, tăng 14,56% so với kế hoạch, tăng 14 % so với năm 2013
- Lao động bình quân: 7.684 người, tăng 2,45% so với kế hoạch và tăng 6,34% so với năm 2013.
- Thu nhập bình quân: 6.041.000 đồng/ người/ tháng, tăng 3,45% so với kế hoạch và tăng 15,96% so với năm 2013.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 18% vốn điều lệ theo đúng nghị quyết.

b. Công tác kinh doanh:

- Công tác thị trường:

+ Thị trường xuất khẩu: Với quan điểm hợp tác, chia sẻ khó khăn để cùng tồn tại và phát triển trong bối cảnh kinh tế thế giới rơi vào khủng hoảng, May 10 đã tập trung củng cố, giữ vững và phát triển thị trường chính là Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản...giữ chữ tín trong mọi hoạt động của Tổng công ty. Mở rộng hình thức hợp tác sản xuất với khách hàng trong việc đầu tư máy móc thiết bị, nâng cao hiệu quả kinh doanh của 2 bên. Năm 2014, tổng doanh thu kinh doanh xuất khẩu đạt 2.102,95 tỷ đồng, tăng 18,95% so với kế hoạch đề ra và tăng 29,23% so với năm 2013 (năm 2013: 1.627,271 tỷ). Tăng cường quảng cáo, giới thiệu, phát triển sản phẩm thương hiệu May 10 trong nước và quốc tế.

+ Thị trường trong nước: Tập trung nghiên cứu cải tiến hoạt động kinh doanh nội địa, triển khai việc hoạch định chiến lược kinh doanh, phát triển sản phẩm mới và thời trang cao cấp Eternity Gruz. Chuẩn hóa hình ảnh quảng cáo và nhận diện thương hiệu May 10. Phát triển hệ thống phân phối sản phẩm May 10 trên toàn quốc, tập trung vào thị trường TP Hồ Chí Minh, TP Đà Nẵng. Củng cố và phát triển hoạt động kinh doanh siêu thị M10Mart, kinh doanh dịch vụ khách sạn.

- Công tác nghiên cứu, sản xuất:

+ Tìm mọi biện pháp nghiên cứu, cải tiến tổ chức sản xuất, quản lý vốn, kiểm soát 5S, thiết kế chuyên theo nhịp sản xuất tinh gọn.



+ Triển khai thực hiện dự án áp dụng phần mềm quản lý sản xuất ngành may Sewman đồng bộ lại tất cả các phòng ban nghiệp vụ và xí nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý sản xuất.

+ Thực hiện chế độ khuyến khích khen thưởng, động viên kịp thời người lao động có tâm huyết, có năng suất lao động cao, có đủ ngày công lao động.

## 2. Tổ chức và nhân sự

+ Danh sách HĐQT và Ban điều hành

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Vũ Đức Giang	1954	Đại học	Chủ tịch HĐQT	4,70
2	Phạm Duy Hạnh	1957	Thạc sỹ	Thành viên HĐQT	
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền	1964	Đại học	Tổng giám đốc	5,60
4	Nguyễn Thiên Lý	1964	Đại học	Phó TGD	3,52
5	Thân Đức Việt	1974	Thạc sỹ	Phó TGD	1,90
6	Bạch Thăng Long	1967	Đại học	Giám đốc điều hành	0,54
7	Trần Trọng Kim	1959	Đại học	Giám đốc điều hành	0,82
8	Phạm Bích Hồng	1971	Đại học	Kế toán trưởng	2,79

+ Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Ông Vũ Đức Giang được bầu làm Chủ tịch HĐQT thay Ông Phạm Duy Hạnh từ ngày 02/06/2014.

- Bà Trần Thị Linh – Phó Tổng giám đốc: điều động Bà Trần Thị Linh – Phó TGD Tổng công ty nhận nhiệm vụ mới tại Công ty TNHH MTV Dệt 8/03 theo quyết định số: 235/QĐ – TĐDMVN ngày 12/6/2014 của Tổng giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam

+ Tổng số lao động trong năm 2014:

Số lượng CBCNV Tổng công ty 7.684 lao động trên 7 tỉnh thành cả nước, TCT luôn đặt mục tiêu hàng đầu là quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo môi trường làm việc an toàn, chất lượng cao, năng động và hiệu quả.

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

\* Đầu tư dự án năm 2014:

- Kế hoạch đầu tư: **243,28 tỷ đồng**
- Giá trị thực hiện trong năm: **130,83 tỷ đồng** ( Đạt 53.78% KH), trong đó:
  - + Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị : 117,74 tỷ đồng
  - + Xây dựng cơ bản : 7,11 tỷ đồng
  - + Đầu tư khác : 5,98 tỷ đồng

b. Các công ty con, công ty liên kết:

\* Công ty TNHH May Phù Đổng:

- + Mối quan hệ: Công ty con
- + Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh xuất khẩu hàng may mặc.
- + Vốn điều lệ: 3.416.809.330 đồng
- + Doanh thu năm 2014: 20.476.647.000 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 2.230.498.000 đồng

#### 4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính ( ĐVT: ngàn đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	796.948.898	812.435.328	102%
Doanh thu thuần	1.842.148.910	2.344.153.777	127%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	38.623.421	46.992.755	122%
Lợi nhuận khác	6.132.883	4.411.443	72%
Lợi nhuận trước thuế	45.135.695	51.558.243	114%
Lợi nhuận sau thuế	31.657.278	45.212.274	143%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	18%	18%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,98	1,13	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,61	0,63	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,81	0,78	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,24	3,43	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			

Giá vốn hàng bán	8,68	5,76	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,29	2,89	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,72	1,93	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu(ROE)	24,18	24,71	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,61	5,57	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,05	2,00	

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 10.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng)

#### b. Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông là tổ chức: 01 – Là Tập đoàn Dệt May Việt Nam giữ 3.551.180 cổ phần, chiếm 35.51%
- Số cổ đông là cá nhân: 1.248 cổ đông, giữ 6.448.820 cổ phần, chiếm 64.49%.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tổng doanh thu đạt 2.344 tỷ đồng, tăng 16,33% so với kế hoạch và tăng 26,02% so với năm 2013
- Lợi nhuận đạt 51,55 tỷ đồng, tăng 14,56% so với kế hoạch, tăng 14 % so với năm 2013
- Lao động bình quân: 7.684 người, tăng 2,45% so với kế hoạch và tăng 6,34% so với năm 2013.
- Thu nhập bình quân: 6.041.000 đồng/ người/ tháng, tăng 3,45% so với kế hoạch và tăng 15,96% so với năm 2013.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 18% vốn điều lệ theo đúng nghị quyết

#### 2. Tình hình tài chính

- Tình hình tài sản: Tài sản năm 2014 tăng 2% so với năm 2013, trong đó tiền và các khoản tương đương tiền giảm 44%, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 14%, các khoản phải thu giảm 5%, hàng tồn kho tăng 20%, tài sản ngắn hạn khác tăng 8%, tài sản cố định tăng 2%, các khoản đầu tư tài chính dài hạn giảm 42%, tài sản dài hạn khác tăng 193%.



- Tình hình nợ phải trả: Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2014 là 1,13. Nợ phải trả năm 2014 tăng 11.12% so với năm 2013, trong đó nợ ngắn hạn tăng: 12.35%, nợ dài hạn tăng: 3.75%
- Tổng công ty có Doanh thu xuất khẩu và giá trị nhập khẩu nguyên phụ liệu đầu vào chiếm tỷ trọng lớn. Vì vậy sự thay đổi tỷ giá cũng ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Tổng công ty. Trong năm 2014, tỷ giá tương đối ổn định và sự cân đối hợp lý công nợ xuất nhập khẩu nên lãi lỗ chênh lệch tỷ giá không lớn, không làm ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh trong năm.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty luôn thực hiện và duy trì công tác trách nhiệm xã hội (SA 8000), có chứng chỉ phù hợp các yêu cầu của khách hàng, đảm bảo thực hiện các đơn hàng.

Ngoài ra, Công ty còn xây dựng các qui chế về tài chính, định mức nguyên phụ liệu, vật tư để nâng cao hiệu quả SXKD

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2015:

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.450	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	55	
3	Lương bình quân	Triệu đồng/người/tháng	6,4	
4	Cổ tức dự kiến	%/mệnh giá	18	

#### - Những giải pháp chủ yếu:

+ Giải pháp về tổ chức và quản lý:

- Cơ cấu lại các chi nhánh để tăng cường tính chủ động cho các đơn vị theo quy định của pháp luật.
- Không ngừng cải tiến quy mô và phương thức quản lý tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Triển khai công tác quy hoạch và đánh giá cán bộ, công tác luân chuyển, điều động và bố trí cán bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành tại các đơn vị thành viên.
- Tập trung đào tạo, thực hiện kế hoạch công việc, cải tiến quy trình nghiệp vụ các phòng ban phục vụ SXKD, giảm thời gian tác nghiệp, tăng hiệu quả công việc.
- Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn bằng các biện pháp như: đầu tư có trọng điểm, từng giai đoạn theo nhu cầu thị trường, tối đa hóa công suất các công trình đầu tư.





và tài chính. Đặc biệt tập trung cho dòng sản phẩm mới mang nhãn hiệu Gruz và các dòng sản phẩm mang thương hiệu May 10 theo hướng chuyên biệt.

\* Hoạt động kinh doanh dịch vụ:

Tiếp tục mở rộng và phát triển chuỗi siêu thị M10Mart  
Củng cố bộ máy tổ chức, mở rộng kinh doanh khách sạn.

+ Giải pháp về công tác đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

- Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư để tập trung cho dự án, tranh thủ tìm kiếm nguồn vốn vay của khách hàng và ưu đãi của Nhà nước, kết hợp sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ, nguồn vốn vay ngân hàng hiệu quả. Thực hiện thoái phần vốn góp vào Công ty TNHH G.M.I và Công ty TNHH H.N.P để tập trung vốn cho kế hoạch đầu tư năm 2015.
- Tiếp tục tìm kiếm mua dây chuyền công nghệ máy móc thiết bị hiện đại đã qua sử dụng nhưng chất lượng còn trên 80%, giá cả cạnh tranh để nâng cao hiệu quả đầu tư.
- Đầu tư máy móc thiết bị công nghệ cao để tăng năng suất lao động, giảm áp lực về lao động.
- Đầu tư phần mềm quản lý ở lĩnh vực lao động tiền lương và kinh doanh thương mại đáp ứng yêu cầu phát triển, đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.
- Đầu tư mở rộng sản xuất về các địa phương để đảm bảo nguồn lao động ổn định.
- Khai thác sử dụng hiệu quả nguồn vốn tự có của Tổng công ty.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực lao động sản xuất của toàn thể CBCNV toàn Công ty trong năm 2014, người lao động có việc làm ổn định và thu nhập được cải thiện, thương hiệu của Công ty ngày càng được vươn xa và nhiều khách hàng biết đến.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

- Hoạt động của Tổng giám đốc dựa trên các quy định của Nhà nước, Điều lệ hoạt động và các quy chế của Tổng công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đảm bảo tính công khai, Minh bạch trong quản lý, điều hành .

- Sự hỗ trợ đối với Ban giám đốc và giám sát hoạt động của HĐQT đối với cơ quan điều hành thể hiện qua việc Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện các nghị quyết của HĐQT, đề xuất các biện pháp triển khai các kế hoạch của HĐQT;

- Công tác tài chính kế toán và thống kê được thực hiện theo quy định của nhà nước, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động SXKD.



### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :**

#### **a. Định hướng phát triển Tổng công ty**

- Phát triển Tổng Công ty May 10 trở thành một Tổng Công ty mạnh của ngành Dệt May Việt Nam, trong đó sản xuất và kinh doanh hàng may mặc thời trang là lĩnh vực trọng tâm.
  - Quy hoạch phát triển trụ sở chính của May 10 thành khu vực sản xuất công nghệ cao, trung tâm thời trang, trung tâm thương mại, dịch vụ, đào tạo và các dịch vụ phục vụ dân sinh.... Tiếp tục phát triển May 10 trở thành thương hiệu có uy tín lớn trên thị trường trong nước và quốc tế.
  - Phát triển nguồn nhân lực May 10 mạnh cả về năng lực, trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh; nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần; xây dựng môi trường ngày càng xanh-sạch-đẹp; đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng và xã hội.
  - Tập trung nguồn lực và tuyển dụng bổ sung nhân sự cho dự án ODM, tham gia tích cực chuỗi cung ứng của Tập Đoàn Dệt may Việt Nam, tạo bước đột phá về doanh thu, thị trường và từng bước chủ động trong việc thâm nhập thị trường thế giới
  - Duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân chung năm 2015 đạt từ 10% trở lên.
  - Quy hoạch tổng thể tới năm 2020, tầm nhìn tới năm 2030.
  - Công tác đầu tư xây dựng: Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư, tập trung đầu tư các dự án trọng điểm, có tính khả thi cao nâng cao hiệu suất của hoạt động đầu tư như:
    - + Đầu tư máy móc thiết bị cho nhà kho số 1, xây dựng mới khu nhà ở CBCNV, đầu tư 1 trung tâm phát triển sản phẩm tại Tổng công ty.
    - + Tiếp tục đầu tư trang thiết bị tiên tiến, hiện đại, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, phù hợp với việc áp dụng công nghệ Lean.
    - + Duy tu, sửa chữa công trình vật kiến trúc XN Vị Hoàng, XN Thái Hà.
    - + Mở rộng năng lực sản xuất XN Hà Quảng.
- Tổng giá trị đầu tư kế hoạch trong năm 2015 là 220,49tỷ đồng.

#### **b. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2015:**

- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ/đột xuất theo Điều lệ để triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phù hợp với Điều lệ.
- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
- Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
- Chỉ đạo và giám sát cơ quan điều hành, triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Tổng Công ty, quyết định đầu tư dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

## **IV. Quản trị công ty:**

### **1. Hội đồng quản trị:**

#### **a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	
			Đại diện sở hữu của TĐDMVN	Sở hữu cá nhân
1	Vũ Đức Giang	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		469.960
2	Phạm Duy Hạnh	Thành viên HĐQT, không điều hành	2.000.000	0
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc	1.551.180	559.770
4	Nguyễn Thiên Lý	Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng giám đốc		352.420
5	Thân Đức Việt	Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng giám đốc		190.460

#### **b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Thực hiện Nghị quyết năm 2014, Hội đồng quản trị của Tổng công ty đã tổ chức họp định kỳ và đột xuất là 15 phiên để chỉ đạo và quyết định những nội dung thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT.

- Các cuộc họp tập trung vào việc định hướng phát triển Tổng công ty và thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Tập trung vào các dự án đầu tư, chuyển đổi mô hình sản xuất, dịch chuyển mô hình quản lý, định hướng phát triển May 10 trong tương lai (ngành nghề, nhân công, vị thế ...).

- Nội dung các cuộc họp và nghị quyết của HĐQT đã thể hiện sự am hiểu kinh doanh, tầm nhìn chiến lược của HĐQT trong việc xây dựng tầm nhìn và chiến lược phát triển Tổng công ty cả về dài hạn và ngắn hạn.

- HĐQT tạo những điều kiện cần thiết để cơ quan điều hành thực hiện tốt các kế hoạch, nghị quyết đã đề ra .

#### **2. Ban Kiểm soát:**

##### **+ Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Lê Thanh Hải	Trưởng ban kiểm soát	0,25%
2	Bùi Thị Tuyết	Thành viên BKS	0,13%
3	Đặng Thị Huyền	Thành viên BKS	Không

+ Hoạt động của Ban kiểm soát:



- Trong năm 2014, mặc dù có những khó khăn như: Phạm vi hoạt động của Tổng công ty trải dài trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố, các thành viên Ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm nhưng đã có nhiều nỗ lực cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ của mình như sau:

+ Thu thập, thẩm định các tài liệu và báo cáo tình hình SXKD, báo cáo tài chính năm sau kiểm toán, báo cáo đánh giá công tác điều hành của HĐQT, lập báo cáo BKS năm 2014.

+ Tham gia các cuộc họp của HĐQT để giám sát việc triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ.

+ Xem xét báo cáo tài chính định kỳ hàng quý của Tổng công ty, báo cáo của tổ chức kiểm toán về BCTC của Tổng công ty.

+ Thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty.

- Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, đảm bảo tính khách quan, trung thực, không làm cản trở đến hoạt động của doanh nghiệp, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Tổng công ty.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

Tổng mức thù lao do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát cũng được thanh toán chi phí đi lại và các khoản chi phí hợp lý khác khi thực hiện trách nhiệm của mình.

Kinh phí hoạt động, thù lao HĐQT và BKS năm 2014:

- Kinh phí hoạt động, thù lao được phép chi: 1,82 tỷ đồng
- Kinh phí hoạt động, thù lao đã chi: 1,09 tỷ đồng

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tiếp tục thực hiện và quản trị chặt chẽ, toàn diện và đồng bộ các hoạt động SXKD.

## **V. Báo cáo tài chính:**

### **1. Đơn vị kiểm toán:**

Công ty TNHH KPMG

Địa chỉ: Tầng 46 tòa nhà Keangnam Hanoi Landmark tower 72-Storey, Plot E6 đường Phạm Hùng, Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội

### **2. Ý kiến kiểm toán:**

“ Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty May 10 - Công ty cổ phần và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu



chuyên tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

**3. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Xem trên trang website: [www.garco10.com.vn](http://www.garco10.com.vn)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật  
Tổng Công ty May 10-CTCP



TỔNG GIÁM ĐỐC  
NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN